

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀNG MAI
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 27/2022/HS-ST

Ngày 13 tháng 4 năm 2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Hồ Xuân Quyền**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Hoàng Đức Thịnh**
2. Ông **Nguyễn Yên Dũng**

- Thư ký phiên toà: Bà **Trần Thị Duyên** - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Thu Hương** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình thụ lý số 18/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2022/QĐXXST-HS ngày 30/3/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Công T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 19 tháng 01 năm 1995, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn 10, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công C, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972; vợ: Hoàng Thị H, sinh năm: 1996; con: có 02 con lớn sinh năm: 2017 nhỏ sinh năm: 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2021 đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi – nghĩa vụ liên quan: Chị Hoàng Thị H, sinh năm: 1996 (có mặt)

Trú tại: Thôn 10, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Sĩ L, sinh năm: 1964 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn 12, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 31/12/2021, Nguyễn Công T dùng điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y53s có số thuê bao 0849.975.3xx gọi điện cho một người phụ nữ tên H (T chỉ biết người này ở chung cư M thuộc khối B, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An, không rõ tên, tuổi, số phòng cụ thể) để hỏi mua 700.000 đồng ma túy về sử dụng thì người này nói sẽ gọi lại sau. Khoảng 10 phút sau, T gọi lại thì H hẹn T lên tầng 11 chung cư M để lấy ma túy. Sau đó T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 37L1-477.xx đi đến chung cư M rồi gửi xe ở khu vực tầng hầm để đi lên tầng 11. Tại đây H đưa cho T một gói ma túy đá thì T cầm gói ma túy ở tay trái và đưa lại cho H số tiền 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng) rồi cất gói ma túy vào túi áo khoác phía trong bên trái của mình. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi T xuống khu vực tầng hầm lấy xe đi về thì bị lực lượng Công an thị xã H tiến hành kiểm tra, phát hiện tại túi áo khoác phía trong bên trái mà Nguyễn Công T đang mặc có một gói ni lông màu trắng có chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy dạng Methamphetamine). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật thu giữ được của Nguyễn Công T

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 31/12/2021, của Cơ quan CSĐT Công an thị xã H xác định: Các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Công T có khối lượng là 0,49 gam (không phẩy bốn mươi chín gam) sau khi đã loại bỏ bao bì.

Tại bản Kết luận giám định số:118/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 06/01/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Công T gửi đến giám định là ma túy (Methamphetamine), có khối lượng 0,49gam.

Tại bản Cáo trạng số: 23/CT-VKS ngày 11 tháng 3 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An đã truy tố Nguyễn Công T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249- BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38-BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 47 - BLHS; khoản 2 Điều 106 - BLTTHS:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18 x 12) cm, được dán kín bên trong có chứa 0,34gam (không phẩy ba mươi bốn gam) các hạt tinh thể màu trắng là ma túy (Methamphetamine) được đóng gói vào 01 gói potylen trong suốt cùng vỏ giấy niêm phong cũ và bao bì (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y53s, màu tím than, số IMEI1: 860420059609932, IMEI2: 860420059609924, bên trong có sim số 0849975333 điện thoại đã qua sử dụng, bị rạn nứt màn hình phía trước.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo nhất trí về tội danh, mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi – nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 21 giờ 30 phút ngày 31 tháng 12 năm 2021, tại khối B, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An cùng vật chứng thu giữ được. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người chứng kiến trong quá trình điều tra và phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó đã xác định được: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 31 tháng 12 năm 2021, tại khu vực tầng hầm chung cư M thuộc khối B, phường Q, thị xã H Công an thị xã Hoàng Mai đã bắt quả tang Nguyễn Công T tàng trữ 0,49g (không phẩy bốn mươi chín gam) ma túy (Methamphetamine) được giấu trong túi áo khoác phía bên trái của bị cáo, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận tàng trữ số ma túy trên đề sử dụng. Nên hành vi của bị cáo Nguyễn Công T đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của nhà nước mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tác hại cho sức khỏe của con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân gây ra nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của mình là bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị tuy nhiên bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy việc đưa vụ án ra xét xử công khai kịp thời là cần thiết, góp phần trong công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, đặc biệt là tội phạm về ma túy nên cần xét xử nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên bị cáo làm nghề tự do, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án: 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18 x 12) cm, được dán kín bên trong có chứa 0,34gam (không phẩy ba mươi bốn gam) các hạt tinh thể màu trắng là ma túy (Methamphetamine) được đóng gói vào 01 gói potylen trong suốt cùng vỏ giấy niêm phong cũ và bao bì (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định) là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy; Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y53s, màu tím than, số IMEI1: 860420059609932, IMEI2: 860420059609924, bên trong có sim số 0849975333 trong quá trình điều tra cũng như trong quá trình xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa xác định được đây là tài sản của bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HODA WAVE ALPHA, biển kiểm soát 37L1-477.50 trong quá trình điều tra xác định được xe thuộc sở hữu của chị Hoàng Thị H nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại cho chị H, nay chị Hg cũng không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với người phụ nữ tên H đã bán ma túy cho bị cáo tại chung cư M, cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Hoàng Mai đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ, lai lịch nên chưa đủ cơ sở để xử lý, khi nào điều tra, xác minh được sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - BLHS:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T 18 (mười tám) tháng tù về tội “ tàng trữ trái phép chất ma túy” thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giữ, tạm giam 31/12/2021.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18 x 12) cm, được dán kín bên trong có chứa 0,34gam (không phẩy ba mươi bốn gam) các hạt tinh thể màu trắng là ma túy (Methamphetamine) được đóng gói vào 01 gói

potylen trong suốt cùng vỏ giấy niêm phong cũ và bao bì (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y53s, màu tím than, số IMEI1: 860420059609932, IMEI2: 860420059609924, bên trong có sim số 0849975333 điện thoại đã qua sử dụng, bị rạn nứt màn hình phía trước.

Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai theo biên bản giao nhận vật chứng được lập vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 11 tháng 3 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoàng Mai và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Công T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Bị cáo, người có quyền lợi – nghĩa vụ liên quan có mặt, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an thị xã Hoàng Mai;
- VKSND thị xã Hoàng Mai;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Hoàng Mai;
- UBND xã (phường) nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Xuân Quyền